

Bố Trạch, ngày 10 tháng 7 năm 2023

Số: 99/2023/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận nuôi con của anh chị Trần Thị Bảo N và anh Hoàng Trọng N1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con đề ngày 20 tháng 6 năm 2023 của chị Trần Thị Bảo N và anh Hoàng Trọng N1;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 6 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
- Người yêu cầu: Chị Trần Thị Bảo N, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Anh Hoàng Trọng N1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Bảo N và anh Hoàng Trọng N1 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Trần Thị Bảo N và anh Hoàng Trọng N1 thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung tên Hoàng Diệp N, sinh ngày 23/01/2017

và Hoàng Thảo T, sinh ngày 26/7/2019. Khi ly hôn chị N và anh N1 thống nhất giao 02 con chung tên Hoàng Diệp P và Hoàng Thảo T cho chị N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh N1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ/2con (mỗi con 1.500.000đ) kể từ tháng 8/2023 cho đến khi các con lần lượt trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải vụ kiện: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bồ Trách;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
- UBND xã Thanh Trách, huyện Bồ Trách (GCNKH số: 233/2017)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng